|  |  |
| --- | --- |
| BỘ TƯ PHÁP **TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-TCTHADS | *Hà Nội, ngày tháng năm 2022* |

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**Về xây dựng dự thảo Thông tư quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức chuyên ngành THADS (thay thế Thông tư số 03/2017/TT-BTP được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 08/2020/NĐ-CP)**

Kính gửi:

- Bộ trưởng Lê Thành Long;

- Thứ trưởng Mai Lương Khôi.

Để triển khai thực hiện việc xây dựng Thông tư ban hành quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức chuyên ngành THADS theo yêu cầu nhiệm vụ phát sinh và được sự nhất trí của Lãnh đạo Bộ Tư pháp. Tổng cục THADS báo cáo Bộ trưởng, Thứ trưởng về việc xây dựng dự thảo Thông tư như sau:

**I. SỰ CẦN XÂY DỰNG THÔNG TƯ**

Thực hiện quy định của pháp luật về phân cấp quản lý công chức, viên chức[[1]](#footnote-1), thời gian qua Tổng cục THADS đã chủ trì phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ tham mưu cho Bộ trưởng phối hợp với Bộ Nội vụ ban hành các thông tư quy định chức danh, mã số ngạch, tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức chuyên ngành THADS[[2]](#footnote-2). Thông tư gồm 05 Chương 15 Điều: (1) Những quy định chung, đối tượng và phạm vi điều chỉnh, giải thích thời gian làm công tác pháp luật, mã số các ngạch công chức, những tiêu chuẩn chung; (2) Chức trách, nhiệm vụ, tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ các ngạch Chấp hành viên; (3) Chức trách, nhiệm vụ, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ các ngạch Thẩm tra viên; (4) Chức trách, nhiệm vụ, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ các ngạch Thư ký thi hành án; (5) Điều khoản thi hành.

Qua đánh giá cho thấy các văn bản này phù hợp quy định của pháp luật và thực tiễn, góp phần chuẩn hóa, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức chuyên ngành THADS.

Tuy nhiên, qua rà soát các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành thời gian gần đây về đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, tiêu chuẩn ngạch công chức[[3]](#footnote-3), Tổng cục THADS thấy tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ các ngạch công chức chuyên ngành THADS được quy định tại Thông tư số 03/2017/TT-BTP có một số nội dung không còn phù hợp với quy định của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng. Theo đó, tại Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 89/2021/NĐ-CP (sau đây gọi là Nghị định 101/2017/NĐ-CP) đã quy định:

(1) Bộ Nội vụ là cơ quan duy nhất xây dựng, ban hành và quản lý chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch công chức. Chứng chỉ hoàn thành chương trình này là điều kiện để được bổ nhiệm vào các ngạch công chức (công chức hành chính và công chức chuyên ngành).

(2) Bãi bỏ nội dung bồi dưỡng kiến thức quản lý chuyên ngành, chuyên môn, nghiệp vụ; bãi bỏ quy định về thẩm quyền xây dựng, ban hành, tổ chức bồi dưỡng chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng (nghiệp vụ) chuyên ngành (đây là chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chuyên ngành như Thuế, Hải quan, THADS,…).

(3) Công chức sau khi được bổ nhiệm ngạch sẽ tham gia bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo yêu cầu vị trí việc làm do bộ, cơ quan ngang bộ quy định đối với công chức thuộc thẩm quyền quản lý.

(4) Công chức có chứng chỉ hoàn thành các chương trình bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chuyên ngành hành chính, chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên ngành quy định tại Nghị định số 101/2017/NĐ-CP hoặc đã được bổ nhiệm vào chức vụ, ngạch công chức trước ngày 30/6/2022 thì không phải tham gia các chương trình bồi dưỡng tương ứng theo quy định của Nghị định này (chứng chỉ nêu tại điểm (1) và điểm (3) nêu trên).

(5) Trường hợp vị trí việc làm cần có chuyên môn, nghiệp vụ riêng biệt (chứng chỉ đào tạo nghề) thì công chức giữ ngạch này phải có chứng chỉ trước khi được bổ nhiệm ngạch (trừ trường hợp đặc biệt).

Nghị định số 101/2017/NĐ-CP đặt ra yêu cầu Bộ Nội vụ phải ban hành chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức các ngạch công chức từ chuyên viên đến chuyên viên cao cấp và tương đương; các Bộ, ngành phải sửa đổi các tiêu chuẩn ngạch công chức tương ứng.

Hiện nay, Bộ Nội vụ đã ban hành chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức các ngạch công chức từ chuyên viên đến chuyên viên cao cấp và tương đương; ban hành Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28/6/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư. Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 29/2022/TT-BTC ngày 03/6/2022 quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ.

Bên cạnh đó, qua nghiên cứu Thông tư số 06/2022/TT-BNV nêu trên, Tổng cục THADS nhận thấy có một số nội dung sửa đổi, bổ sung, cần được quy định trong tiêu chuẩn công chức chuyên ngành THADS do tiêu chuẩn công chức ngành hành chính là tiêu chuẩn gốc[[4]](#footnote-4), tiêu chuẩn công chức chuyên ngành cần có sự tương thích. Qua đối chiếu cho thấy, Thông tư số 29/2022/TT-BTC cũng đã cập nhật các quy định này.

Do có một số nội dung cần bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung và Thông tư 03/2017/TT-BTP đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung 2 lần[[5]](#footnote-5) nên việc xây dựng Thông tư mới (thông tư sửa đổi) thay thế Thông tư số 03/2017/TT-BTP ngày 05/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức chuyên ngành THADS và các văn bản sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ là phù hợp và cần thiết.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO THÔNG TƯ**

**1. Mục đích**

- Đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ với hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan;

- Đảm bảo hiệu lực, hiệu quả của các văn bản pháp luật khi áp dụng phù hợp với thực tế và điều kiện phát triển kinh tế xã hội.

**2. Quan điểm xây dựng**

- Bảo đảm thực hiện đúng các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác tổ chức cán bộ;

- Bảo đảm đúng thẩm quyền ban hành, hình thức văn bản;

- Tháo gỡ những vướng mắc trong quá trình thực hiện công tác tổ chức cán bộ liên quan đến Hệ thống THADS.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO THÔNG TƯ**

Để triển khai xây dựng Thông tư thay thế Thông tư số 03/2017/TT-BTP được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 08/2020/NĐ-CP, trong thời gian qua Tổng cục THADS đã triển khai các công việc:

1. Báo cáo định hướng sửa đổi, bổ sung: Ngày 03/8/2022, Tổng cục THADS đã xây dựng báo cáo Bộ trưởng, Thứ trưởng xin chủ trương về việc thay thế Thông tư số 03/2017/TT-BTP, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 08/2020/NĐ-CP và đã được Lãnh đạo Bộ nhất trí chủ trương xây dựng.

2. Trình Lãnh đạo Bộ thành lập Tổ soạn thảo Thông tư thay thế Thông tư số 03/2017/TT-BTP, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 08/2020/NĐ-CP. Ngày 21/9/2022, Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ký Quyết định số 1890/QĐ-BTP về việc thành lập Tổ soạn thảo xây dựng Thông tư quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức chuyên ngành THADS.

3. Nghiên cứu, xây dựng dự thảo Thông tư thay thế Thông tư số 03/2017/TT-BTP, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 08/2020/NĐ-CP vào ngày 28/9/2022. Chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Thông tư trên cơ sở ý kiến góp ý của thành viên Tổ soạn thảo.

4. Lấy ý kiến của ác cơ quan, đối tượng có liên quan trực tiếp, xin ý kiến Bộ Nội vụ.

5. Tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ cho ý kiến; đề nghị Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật tổ chức thẩm định.

6. Chỉnh lý, tiếp thu ý kiến thẩm định, trình Bộ trưởng xem xét, ký ban hành Thông tư.

**III. TÊN GỌI, NỘI DUNG CHÍNH, BỐ CỤC CỦA DỰ THẢO THÔNG TƯ**

**1. Tên gọi, nội dung chính của Dự thảo Thông tư**

***1.1. Về tên gọi văn bản***

Thông tư quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức chuyên ngành THADS [[6]](#footnote-6).

***1.2. Nội dung chính của dự thảo Thông tư***

Dự thảo Thông tư kế thừa phân lớn các nội dung còn phù hợp của Thông tư số 03/2017/TT-BTP, Thông tư số 08/2020/TT-BTP, Thông tư số 06/2021/TT-BTP, đồng thời bổ sung một số quy định sau:

- Quy định tiêu chuẩn có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch chuyên viên, ngạch chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp và tương đương thay các chứng chỉ tương ứng gồm: (1) Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước và nghiệp vụ thi hành án dân sự theo nội dung, chương trình của Bộ Tư pháp[[7]](#footnote-7); (2) Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước và nghiệp vụ thi hành án dân sự chính; (3) Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước và nghiệp vụ thi hành án dân sự cao cấp.

- Quy định về chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ THADS (chứng chỉ nghề)

Căn cứ luật THADS và các văn bản hướng dẫn thi hành, Bộ Tư pháp xây dựng chương trình và cấp *Chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ, thẩm tra, thư ký thi hành án dân sự.* Chương trình này tích hợp chương trình đào tạo nghiệp vụ chấp hành viên, các nội dung về nghiệp vụ thẩm tra viên và thư ký thi hành án.

Chứng chỉ này là điều kiện dự thi tuyển chấp hành viên sơ cấp, xét bổ nhiệm thẩm tra viên, thư ký thi hành án dân sự.

Đối với công chức nâng ngạch lên chấp hành viên trung cấp, chấp hành viên cao cấp, thẩm tra viên chính, thẩm tra viên cao cấp, sau khi được bổ nhiệm sẽ tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ theo vị trí việc làm chấp hành viên trung cấp, chấp hành viên cao cấp, thẩm tra viên chính, thẩm tra viên cao cấp. Các chương trình này được xây dựng chung cho cả 2 ngạch chấp hành viên và thẩm tra viên[[8]](#footnote-8).

Quy định này nhằm trang bị đồng bộ kiến thức về THADS cho công chức làm công tác THADS, tạo sự liên thông, kết nối, mở rộng nguồn bổ nhiệm các chức danh THADS cũng như linh hoạt trong bố trí, sử dụng cán bộ.

- Sửa đổi, bổ sung các nội dung liên quan đến tiêu chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng cho tương thích với Thông tư số 06/2022/TT-BNV như: (1) Đ**ối với ngạch chấp hành viên cao cấp, thẩm tra viên cao cấp**: bỏ quy định về bằng cử nhân chính trị do đây là bằng cấp đào tạo trình độ đại học được cấp cho mọi người học không tương đương với trình độ cao cấp lý luận chính trị. Trường hợp cần thiết, người có bằng này phải thực hiện thủ tục hoặc học chuyển đổi để được cấp bằng tốt nghiệp cao cấp lý luận chính trị hoặc giấy xác nhận trình độ lý luận chính trị tương đương cao cấp lý luận chính trị; (2) đối với ngạch chuyên viên chính và chuyên viên: Không còn được sử dụng bằng thạc sỹ quản lý hành chính công, tiến sỹ quản lý hành chính công thay cho chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý Nhà nước ngạch tương đương…

Ngoài ra, dự thảo Thông tư cũng quy định bổ sung thời gian làm công tác pháp luật là thời gian được cấp chứng chỉ hành nghề đối với đấu giá viên, được bổ nhiệm công chứng viên.

- *Về điều khoản chuyển tiếp*

Công chức có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch công chức chuyên ngành THADS theo quy định của pháp luật trước ngày 30/6/2022 thì được xác định là đáp ứng yêu cầu về chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với các ngạch công chức và tương đương tương ứng, được sử dụng khi nâng ngạch công chức chuyên ngành THADS.

Công chức đã được bổ nhiệm vào ngạch công chức chuyên ngành THADS trước ngày 30/6/2022 thì được xác định là đáp ứng quy định về tiêu chuẩn nghiệp vụ, chuyên môn của ngạch công chức chuyên ngành THADS quy định tại Thông tư này tương ứng với ngạch công chức đã được bổ nhiệm[[9]](#footnote-9).

**2. Bố cục của dự thảo Thông tư**

Dự thảo Thông tư gồm 05 Chương với 16 Điều, cụ thể:

**- Chương I:** gồm 04 Điều (từ Điều 01 đến Điều 04) quy định về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng; thời gian làm công tác pháp luật; mã số ngạch công chức và tiêu chuẩn chung. Trong đó Điều 3 và Điều 4 kế thừa Thông tư cũ; Điều 1 bổ sung khoản 3, Điều 2 bổ sung tại khoản 4.

**- Chương II**: gồm 03 Điều (từ Điều 05 đến Điều 07) quy định về chức trách, nhiệm vụ và tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ các ngạch Chấp hành viên (ngạch Chấp hành viên cao cấp, ngạch Chấp hành viên trung cấp và ngạch Chấp hành viên sơ cấp). Trong đó, Điều 5 bổ sung điểm h khoản 3, thay thế, bổ sung điểm b, điểm c khoản 4; Điều 6 bổ sung điểm g khoản 3, thay thế, bổ sung điểm b khoản 4; Điều 7 bổ sung điểm e, điểm i khoản 3, thay thế bổ sung điểm b khoản 4.

**- Chương III**: gồm 03 Điều (từ Điều 08 đến Điều 10) quy định về chức trách, nhiệm vụ và tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ các ngạch Thẩm tra viên (Thẩm tra viên cao cấp, ngạch Thẩm tra viên chính và ngạch Thẩm tra viên). Trong đó, Điều 8 bổ sung điểm g khoản 3, thay thế, bổ sung điểm b, điểm c khoản 4; Điều 9 bổ sung điểm đ khoản 3, thay thế, bổ sung điểm b khoản 4; Điều 10 bổ sung điểm e, điểm h khoản 3, thay thế, bổ sung điểm b khoản 4.

**- Chương IV**: gồm 03 Điều (Điều 11 đến Điều 13) quy định về chức trách, nhiệm vụ và tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ các ngạch Thư ký thi hành án (Thư ký thi hành án và Thư ký trung cấp thi hành án) và xếp lương đối với công chức thi hành án dân sự. Trong đó, Điều 11 bổ sung điểm đ, điểm g khoản 3, thay thế, bổ sung điểm b khoản 4; Điều 12 và Điều 13 kế thừa Thông tư cũ.

**- Chương V**: gồm 03 Điều (Điều 14 đến Điều 16) quy định về Điều khoản thi hành (Tổ chức thực hiện; quy định chuyển tiếp, điều khoản thi hành; Hiệu lực thi hành). Trong đó, thay thế hoàn toàn 3 Điều này.

Trên đây là Tờ trình về việc xây dựng dự thảo Thông tư ban hành quy định chức danh, mã số ngạch và tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức chuyên ngành THADS do Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành, Tổng cục THADS kính trình Bộ trưởng, Thứ trưởng xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Lưu: VT, TCCB. | **TỔNG CỤC TRƯỞNG**  **Nguyễn Quang Thái** |

1. Khoản 2 Điều 14 Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ (sau đây gọi là Nghị định số 123/2016/NĐ-CP) quy định Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang Bộ có thẩm quyền: *“Quy định tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ các ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thuộc lĩnh vực được giao quản lý sau khi thống nhất với Bộ Nội vụ”. Đồng thời* tại Khoản 6 Điều 73 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức thì nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ, cơ quan ngang Bộ: “*Quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức thuộc ngành, lĩnh vực được giao quản lý sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Nội vụ*”. [↑](#footnote-ref-1)
2. Thông tư số 03/2017/TT-BTP ngày 05/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành quy định chức danh, mã số ngạch, tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức chuyên ngành THADS, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 08/2020/NĐ-CP (sau đây gọi chung là Thông tư 03/2017/TT-BTP). [↑](#footnote-ref-2)
3. (1) Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021); (2) Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28/6/2022)… [↑](#footnote-ref-3)
4. (1) Đ**ối với ngạch** Chuyên viên cao cấp: bỏ quy định về bằng cử nhân chính trị do đây là bằng cấp đào tạo trình độ đại học được cấp cho mọi người học không tương đương với trình độ cao cấp lý luận chính trị. Trường hợp cần thiết, người có bằng này phải thực hiện thủ tục hoặc học chuyển đổi để được cấp bằng tốt nghiệp cao cấp lý luận chính trị hoặc giấy xác nhận trình độ lý luận chính trị tương đương cao cấp lý luận chính trị; (2) đối với ngạch chuyên viên chính và chuyên viên: Không còn được sử dụng bằng thạc sỹ quản lý hành chính công, tiến sỹ quản lý hành chính công thay cho chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý Nhà nước ngạch tương đương… [↑](#footnote-ref-4)
5. Bởi thông tư số 08/2020/TT-BTP và Thông tư số 06/2021/TT-BTP. [↑](#footnote-ref-5)
6. Khoản 1 Điều 60 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP quy định “*tên gọi của văn bản là một câu ngắn gọn hoặc một cụm từ, phản ánh khái quát nội dung chủ yếu của văn bản*”. [↑](#footnote-ref-6)
7. Đây là chứng chỉ được cấp trên cơ sở chương trình đào tạo nghiệp vụ chấp hành viên, chương trình bồi dưỡng thẩm tra viên, chương trình bồi dưỡng thư ký thi hành án và được dùng để thi tuyển chấp hành viên sơ cấp, xét bổ nhiệm thư ký thi hành án, thẩm tra viên. [↑](#footnote-ref-7)
8. Chương trình bồi dưỡng theo vị trí việc làm chấp hành viên chính, thẩm tra viên chính, chương trình bồi dưỡng theo vị trí việc làm chấp hành viên cao cấp, thẩm tra viên cao cấp. [↑](#footnote-ref-8)
9. Theo quy định tại Khoản 3 Điều 2 Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức [↑](#footnote-ref-9)